TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐP** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Bản số:41/2024/HS-ST Ngày: 25 - 7 - 2024.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐP, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*Bà Tạ Thị Ngọc Giang

Ông Nguyễn Huy Hoàn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Như Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân quận BTL, Thành phố Hà Nội và điểm cầu thành phần là Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 31/2024/TLST- HS ngày 18 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2024/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 7 năm 2024, đối với:

- *Bị cáo:* Lê Đình T, sinh năm 1994 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú và ĐKHKTT: Thôn CL, xã HĐ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình Q, con bà Lê Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 020 do Công an huyện ĐP, Thành phố Hà Nội lập ngày 18/01/2024; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2024; Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố Hà Nội.

- *Người làm chứng*: Anh Đinh Văn H, sinh năm 1984; Địa chỉ: Cụm 3, xã HM, huyện ĐP, thành phố Hà Nội. vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13/01/2024, tổ công tác Công an xã HM, huyện ĐP phát hiện Lê Đình T đang đứng tại trước sảnh tòa nhà CT2A, khu đô thị Tân Tây Đô, xã TL, huyện ĐP, có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra. T tự nguyện lấy từ trong

túi phía trước bên phải của áo khoác đang mặc trên người một bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Sài Gòn giao nộp cho tổ công tác. Kiểm tra bên trong bao thuốc lá có 01 gói nilon màu trắng, kích thước 07x10cm chứa 02 viên nén màu hồng và 01 túi nilon kích thước 02x2,5cm chứa tinh thể màu trắng. T khai viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng đều là ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 808A/KL-KTHS ngày 22/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự- CATP Hà Nội kết luận: "02 viên nén màu hồng bên trong 01 túi ni lông đều là ma túy MDMA, tổng khối lượng 0,883 gam; tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy Ketamine, khối lượng 0,503 gam".

Tại cơ quan điều tra, Lê Đình T khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 13/01/2024 có một người nói giọng nữ giới T không quen biết liên lạc với T qua điện thoại. Người này sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo, tên Jesica số điện thoại 0927549952 gọi vào tài khoản Zalo tên "Cậu Cả" số điện thoại 0913498138 của T rủ T đi đến khu đô thị Tân Tây Đô, TL, ĐP sử dụng ma túy. T đồng ý rồi thuê taxi đi đến điểm hẹn. Trên đường đi, người nữ giới trên nói cho T biết người này đã mua ma túy "Kẹo", "ke" và đang giấu ở biển quảng cáo nhà nghỉ Hoàng Long gần khu Tân Tây Đô, xã TL, huyện ĐP và bảo T trên đường đi thì qua đó lấy để mang đến cùng sử dụng. Theo chỉ dẫn của người này, T đã thấy 01 bao thuốc lá Sài Gòn màu vàng bên trong có 02 túi ni lông màu trắng kích thước khác nhau, bên trong mỗi túi nilon đều có chứa ma túy tổng hợp. Khi T cầm bao thuốc có chứa ma túy đi đến trước sảnh Tòa nhà CT2A khu đô thị Tân Tây Đô đang tìm người nữ giới đã hẹn thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A02 màu đen bên trong lắp số sim 0913498138 là của T đã sử dụng để liên lạc với người phụ nữ nói trên.

Bản Cáo trạng số 33/CT-VKS- ĐP ngày 17/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội truy tố Lê Đình T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Lê Đình T khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai trong quá trình điều tra. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lê Đình T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù; Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A02 màu đen bên trong lắp số sim 0913498138 của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP đã thực hiện việc khởi tố điều tra, truy tố đúng thẩm quyền. Trình tự thủ tục tiến hành thu thập chứng cứ, nội dung và căn cứ thực hiện hành vi tố tụng, ban hành các quyết định tố tụng, đều tuân thủ đúng các qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đình T khai nhận rõ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13/01/2024, tại sảnh tòa nhà CT2A khu đô thị Tân Tây Đô, xã TL, huyện ĐP, thành phố Hà Nội, Lê Đình T bị phát hiện có hành vi tàng trữ trái phép 0,883 gam ma túy loại MDMA và 0,503 gam ma túy Ketamine nhằm mục đích để sử dụng.

[3] Lê Đình T tàng trữ hai loại ma túy ở thể rắn có tổng tỷ lệ khối lượng so với mức tối thiểu quy định tại điểm i và điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là 20,18%. Căn cứ hướng dẫn tại đoạn 1 điểm b, khoản 2 Điều 5 của Nghị định 19/2018/NĐ- CP, bản Cáo trạng số 33/CT- VKS- ĐP của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP truy tố bị cáo theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ra ảnh hưởng xấu đối với trật tự trị an trên địa bàn huyện ĐP cũng như tình hình trật tự trị an xã hội nói chung.

[5] Ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng. Nghiện ma túy là một trong những tệ nạn nguy hiểm của xã hội, là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Bị cáo là người đã thành niên, có năng lực hành vi đầy đủ, nhận thức được việc làm của mình bị pháp luật cấm nhưng vì ham chơi, đua đòi nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần phải xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 BLHS; Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử cân nhắc để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối với người sử dụng số điện thoại 0927549952 có tên tài khoản zalo là Jesica, bị cáo khai là người rủ bị cáo sử dụng ma túy sau đó bảo bị cáo đi lấy ma túy tại nơi cất giấu, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được nhân thân nên không có cơ sở để xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong theo quy định của pháp luật, còn nguyên niêm phong và 01 (một) bao thuốc lá Sài Gòn màu vàng sẽ tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A02

màu đen bên trong lắp số sim 0913498138 của bị cáo đã sử dụng và việc phạm tội nên sẽ tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Đình T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 14/01/2024.

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói sau giám định của Phòng PC09- Công an Thành phố Hà Nội được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, còn nguyên niêm phong và 01 (một) báo thuốc lá Sài Gòn màu vàng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02 màu đen đã qua sử dụng bên trong lắp 01 sim, hiện không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy.

(Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/6/2024 giữa Công an huyện ĐP với Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, Thành phố Hà Nội).

3. Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện ĐP;
- CCTHADS huyện ĐP;
- CQ THAHS huyện ĐP;
- Trại tạm giam số 1, Công an TP Hà Nội.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hà
